

# TU LÀ DỪNG, CHUYÊN VÀ SẠCH NGHIỆP

**Giảng tại chùa Phong Hòa Sa Đéc - 2000.**

Đề tài tôi giảng hôm nay: **Tu là dừng nghiệp, chuyên nghiệp, và sạch nghiệp.** Trước khi đi vào đề tài, tôi xin đặt một câu hỏi: “Tại sao chúng ta phải tu ?” Quý Phật tử thường đi chùa, lễ Phật, ăn chay, chắc rằng ai cũng nói mình biết tu rồi, phải không ? Vậy nếu có người hỏi tại sao phải tu, thì quý vị trả lời thế nào ? Ở đây tôi sẽ giải thích về điều này.

Chúng ta đều ý thức rằng người biết tu là người cầu tiến, là người vươn lên. Tại sao ? Thí dụ có người trước kia say rượu lè nhè, nhưng bây giờ người đó biết tu theo Phật, giữ năm giới. Do giữ giới nên không uống rượu say nữa, đó là đã tiến hơn xưa. Hoặc như người chuyên đi ăn trộm, người đó bị xã hội đánh giá là hạng bất lương. Bây giờ người đó biết tu, thọ giới của Phật. Phật cấm không được trộm cướp. Khi không còn trộm cướp nữa, thì người đó có tiến bộ chưa ?

Thường thường thế gian thấy ai hư hỏng, rồi thức tỉnh lại, làm lành thì người ta bảo người đó giác ngộ. Đó là một bước tiến. Như vậy vì cầu tiến mà chúng ta tu. Người biết tu là lúc nào cũng sửa đổi hành vi xấu, ngôn ngữ xấu, ý niệm xấu của mình trở thành hay, trở thành tốt. Như vậy có phải là tiến bộ không ? Cho nên nói biết tu là có tiến. Vì vậy muốn cầu tiến, người Phật tử phải tập tu. Đó là lý do thứ nhất.

Lý do thứ hai, chúng ta tu là vì muốn đem lại sự an lạc cho bản thân mình trong hiện tại và vị lai. Tại sao ? Thí dụ như một Phật tử trước kia chưa biết tu, ở gia đình vợ chồng nghi ngờ nhau không hòa thuận. Bây giờ nếu hai vợ chồng biết tu, giữ ngũ giới tức không tà dâm, không ngoại tình với kẻ khác, thì vợ chồng hết nghi nhau. Hết nghi nhau thì bình an, hạnh phúc. Như vậy nhờ tu mà đem lại sự bình an cho gia đình, sự tốt đẹp cho xã hội. Nên người biết tu là người tiến lên, chuẩn bị cho cuộc sống luôn được an lạc. Thế mới thấy tu là việc thiết yếu. Phật tử khi hiểu được lợi ích đó rồi ai cũng phát tâm tu. Đó là lý do thứ hai.

Khi đã phát tâm tu theo Phật, thì điều đầu tiên Phật dạy chúng ta tu là để dừng nghiệp. Tại sao tu để dừng nghiệp? Trước khi trả lời câu này, tôi xin ôn lại lịch sử đức Phật một chút.

Chúng ta nhớ đức Phật Thích Ca Mâu Ni khi ngồi dưới cội Bồ Đề suốt bốn mươi chín ngày đêm, đến đêm thứ bốn mươi chín, từ đầu hôm đến canh hai Ngài chứng được Túc Mạng Minh.

Túc Mạng Minh tức là trí sáng suốt, thấu rõ hết bao nhiêu kiếp về trước của mình, đã từng làm gì, ở đâu, cha mẹ anh em tên gì... đều biết rõ hết. Chẳng những một đời mà vô số đời cũng đều biết rõ. Nên gọi là Túc Mạng Minh, tức trí sáng suốt, biết vô số mạng kiếp về trước. Sau này đi giảng đạo, Ngài nhắc lại đời trước Ngài đã từng làm gì, ở đâu, lợi ích cho ai v.v... Những sự việc như thế được kết tập lại gọi là kinh Bản Sanh và Bản Sự, hiện giờ vẫn còn.

Từ canh hai đến canh ba, Ngài chứng được Thiên Nhãn Minh. Thiên Nhãn Minh là tất cả những gì gần xa, nhỏ nhiệm nhất Ngài đều thấy được. Cho nên khi đức Phật chứng được Thiên Nhãn Minh rồi, Ngài nhìn thấy trong bát nước có vô số vi trùng. Ngày xưa nói trong nước có vi trùng người ta không tin. Nhưng bây giờ nhờ khoa học chế ra kính hiển vi, người ta mới thấy vi trùng. Như vậy đức Phật đã thấy hơn hai ngàn năm rồi, bây giờ chúng ta mới biết. Bằng Thiên Nhãn Minh Ngài nhìn rất xa, thấy ngoài thế giới này, còn có vô số thế giới khác, tính không hết. Danh từ chuyên môn trong nhà Phật gọi là Hằng hà sa số. Hằng hà đó là sông Hằng ở Ấn Độ, sa số là số cát. Sông Hằng ở Ấn Độ dài tới mấy ngàn cây số, thì cát sông Hằng chừng bao nhiêu ? Vô số kể. Phật nói thế giới trong hư không nhiều như số cát sông Hằng vậy. Ngày xưa không ai tin điều này cả. Nhưng bây giờ nhờ các nhà thiên văn, người ta tìm thấy rõ ràng ngoài thiên hà của chúng ta, còn vô số thiên hà nữa. Cho nên biết trong vũ trụ không biết bao nhiêu là thế giới. Như vậy Phật nói không sai, vì đó là cái thấy thật.

Kể đó, Ngài nhìn thấy con người khi chết rồi lại tái sinh vào các loài. Người ta cứ nghĩ chết rồi là hết, hoặc bảo chết rồi trở lại làm người. Nhưng Phật thấy rõ ràng, khi chúng ta chết rồi, do nghiệp của mình tạo hàng ngày, hoặc lành hoặc dữ; nếu lành thì nó dẫn chúng ta sanh trong cõi lành, nếu dữ nó dẫn chúng ta sanh vào cõi dữ. Cho nên trong kinh có một đoạn Phật nói: “Ta nhìn thấy chúng sanh do nghiệp dẫn đi luân hồi trong lục đạo như người đứng trên lầu cao nhìn xuống ngã tư đường, thấy rõ ràng ai nghiệp gì, đi đường nào, không có nghi ngờ.”

Vì vậy Phật dạy chúng ta tu, bước đầu là dừng nghiệp. Dừng nghiệp để làm gì ? Để khi chết chúng ta không bị nghiệp ác dẫn đi vào đường ác. Nếu cứ tạo nghiệp ác, thì khi chết chúng ta bị nghiệp dẫn trong địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh. Cho nên người Phật tử tu là làm sao trong hiện tại, dừng những hành động xấu ác, để bản thân là một người tốt, có lợi ích cho xã hội, chết đi mình lại được nghiệp lành dẫn sanh vào cõi lành. Như vậy có phải tu là để cho chúng ta an ổn trong đời này và đời sau không ? Vì tầm quan trọng như vậy cho nên chúng ta mới tu.

Như hàng Tăng Ni xuất gia, lẽ ra các vị ở ngoài đời hưởng những lạc thú thế gian, tại sao lại cạo đầu vào chùa ăn chay, mặc áo nhuộm cho khổ vậy ? Có cái gì cần, cái gì quý, mình mới làm điều đó chứ. Vì thấy rõ được lợi ích việc tu tập rồi, nên chúng ta mới đi tu.

Đến canh năm, khi sao mai vừa mọc, Ngài liền chứng được Lộ Tận Minh, tức là trí sáng suốt thấy rõ nguyên nhân vì sao con người phải luân hồi sanh tử. Ngài thấy rõ ràng, không nghi ngờ gì hết. Nên sau đó Ngài đến vườn Lộc Uyển, giảng bài pháp đầu tiên cho năm anh em ông Kiều Trần Như nghe. Đó là bài pháp Tứ Diệu Đế. Ngài chỉ rõ quả đau khổ và nhân gây ra đau khổ; chỉ cho quả giải thoát và nhân tu sẽ được giải thoát. Đó là do Phật tu chứng được nên Ngài nói ra, chớ không phải như các triết gia suy luận rồi nói.

Vì vậy Phật dạy chúng ta trên đường tu, phải làm sao đạt được kết quả tốt đẹp, làm sao tu cho cuộc đời của mình hiện tại an vui, hạnh phúc, lợi ích cho chúng sinh. Khi chết đi sinh trở lại, được làm người tốt đẹp hơn, cao quý hơn. Tu là như vậy.

Ở đây, điểm quan trọng tôi muốn nhấn mạnh: Tu là dừng nghiệp, là chuyển nghiệp và sạch nghiệp. Dừng nghiệp, tức là dừng những nghiệp ác, chúng ta không tạo những tội lỗi phải chịu khổ đau nữa. Vậy tu dừng nghiệp bằng cách nào ?

Trong nhà Phật dạy, dù tại gia hay xuất gia, khi bước chân vào đạo, trước tiên phải gìn giữ giới luật. Gìn giữ giới luật là tu dừng nghiệp. Tại sao ? Bởi vì đức Phật thấy rõ ràng, con người khi nóng giận hay tham lam rất là cuồng loạn. Điều tội ác nào người ta cũng có thể làm được. Mà tạo tội ác thì phải đọa, phải chuốc quả đau khổ. Vì vậy Phật dạy phải giữ những điều giới, đừng tạo ác. Không tạo ác thì khỏi đọa.

Như hàng Phật tử tại gia, đức Phật dạy phải giữ năm giới:

- 1- Không được sát sanh.
- 2- Không được trộm cướp.
- 3- Không được tà dâm.
- 4- Không được nói dối.
- 5- Không được uống rượu, không được hút á phiện, xì ke, ma túy.

Năm điều đó cần phải gìn giữ cho đúng. Như người nam khi chưa biết tu, có ai rủ uống rượu thì sao ? Tuy ban đầu chưa biết uống, nhưng bạn bè rủ thì vị tình, uống rồi thành ghiền. Ghiền rồi thành say. Đối với á phiện, xì ke, ma túy cũng vậy. Trước đâu có, cha mẹ sanh ra đâu có ghiền. Do bị bạn bè rủ rê mà không biết tu mới nhào theo. Nhào theo rồi thì hư một đời, hại gia đình, hại xã hội. Nên Phật cấm những điều đó là thương hay làm khó khăn mình ? Đó là Phật thương. Bởi rượu, á phiện, xì ke, ma túy là hồ sâu nguy hiểm, Phật muốn cho chúng ta không rớt vào hố đó, nên mới dùng hàng rào giới luật để chặn.

Thí dụ Phật tử đã thọ ngũ giới rồi, nếu bạn bè tới rủ uống rượu, liền nói: "Tôi đã thọ giới Phật rồi, không được uống rượu. Thôi, tôi xin không uống". Như vậy là ngăn chặn mình tạo tội. Nếu không thọ, không giữ giới thì bạn bè rủ cứ ngồi uống có sợ gì đâu. Rồi tới ăn trộm, ăn cướp, cho đến giết người... trong những việc đó có gì bình an không hay việc nào cũng khổ. Mình làm cho mình khổ, mình làm cho người khác cũng khổ, cứ khổ lây với nhau.

Bây giờ Phật cấm không được giết người, dù giận bao nhiêu đi nữa, cũng không dám động đến sinh mạng của người khác, đó là tu. Tu là giữ giới. Cho nên bước đầu vào đạo, Phật bảo phải giữ năm giới. Chúng ta hứa giữ để trong lòng lúc nào cũng nhớ không được làm các việc đó. Nhờ hứa với Phật, hứa với quý thầy như vậy, không dám quên nên không tạo tội. Đây gọi là dừng nghiệp.

Chúng ta đôi nơi thân, nơi miệng, nơi ý thường hay buông lung tạo tội. Thí dụ nơi thân, trẻ nhỏ thấy con chim đậu trên cành cây, nó làm sao ? Nó muốn bắt. Nhiều khi con chim nhỏ xú không đáng gì hết, không được một miếng ăn nữa, mà cũng cứ bắt. Thấy con cóc, con nhái, muốn lấy đá chọi v.v... Bây giờ mình biết tu thì việc gì không có lợi cho mình, cho người mà làm đau khổ chúng sanh thì đừng làm. Nhờ không làm nên

không khổ cho những con vật nhỏ, không khổ cho người. Như vậy nhờ biết gìn giữ giới, không làm việc ác, đó là chúng ta tu.

Đến miệng, chúng ta toàn nói lành hay cũng có khi nói dữ ? Có người nào nói lành suốt đời chưa, hay khi vui thì nói lành, khi giận thì nói dữ. Bây giờ chúng ta biết tu rồi, vui nói lành mà giận thì thôi, làm thính, đừng nói gì cả. Bởi vì nếu nói thì sẽ nói bậy, nói tội lỗi. Cho nên khi giận, làm thính bỏ qua, một hồi sẽ hết. Chúng ta giữ thân không làm đau khổ cho chúng sanh, miệng không nói lời dữ, lời ác khiến người khinh miệt mình. Đó là bảo vệ giá trị tinh thân đạo đức của mình.

Quý Phật tử thấy khi giận lời nói có giá trị thật không ? Thí dụ khi giận người ta nói "Mày là con chó", nói thế mà mình có thành con chó đâu. Nếu tỉnh táo, mình sẽ trả lời: "Tôi đâu có bốn chân đâu mà thành con chó". Nhưng đặng này, nghe nói con chó liền muốn tát tai người ta, như vậy vô tình mình nhận là chó rồi. Bởi vừa nói chó là mình cắn liền, phải không ? Khi nóng giận người ta dễ điên cuồng, không có chút gì khôn ngoan, sáng suốt cả. Cho nên khi nóng giận cần phải im lặng, đó là người khôn, người khéo tu.

Như vậy chúng ta tu thân, tu miệng và tu luôn cả ý nữa. Ý của quý vị nghĩ tốt nhiều hay nghĩ xấu nhiều ? Có khi xấu nhiều tốt ít, có khi tốt nhiều xấu ít, tốt xấu lẫn lộn. Bây giờ tu rồi khi nghĩ một điều gì xấu, chúng ta biết đó là bậy, là tội lỗi nên không nghĩ nữa, cấm nó như vậy lâu dần thành quen. Nghĩ tốt thì cho nghĩ, nghĩ xấu thì đừng. Đó là chúng ta tu.

Nếu người thân không làm những điều xấu ác, miệng không nói những lời dữ, ý không nghĩ những điều bậy xấu, thì người đó là người tốt. Người ta nói tu hiền, nhưng hiện nay có nhiều người tu mà chưa hiền. Ăn chay thì ăn mà không hiền chút nào cả. Bởi tu không phải chỉ ăn chay mà tu là sửa thân đừng làm tội lỗi, miệng đừng nói tội lỗi, ý đừng nghĩ tội lỗi. Còn ăn chay, ăn mặn chỉ là phần phụ thôi. Người ăn mặn mà nói năng đàng hoàng hiền lành, còn người ăn chay mà la lối bậy bạ thì ai hơn ai ? Hiểu vậy quý vị mới thấy lẽ thật của sự tu.

Ngay trong đời sống này phải tạo cho mình một cuộc sống có giá trị. Nếu trong gia đình hai vợ chồng đều biết tu. Chồng không làm bậy, không nói bậy, không nghĩ bậy, vợ cũng vậy thì gia đình đó đầm ấm, hạnh phúc không ? Sở dĩ ngày nay gia đình chia ly,

đau khổ, là vì người ta không biết tu. Tu đừng nghiệp là đừng làm bậy, đừng nói bậy, đừng nghĩ bậy thôi, chứ chưa làm gì hay tốt. Bao nhiêu đó cũng khó rồi.

Lâu nay người ta quen buông lung, bây giờ chặn lại nên khó, chớ việc đó đâu phải khó. Nếu giận người ta mà mình làm thình, không la lối gì hết. Một hồi cơn giận sẽ nguôi, và từ từ mình quên hết. Quên hết thì có thiệt thời gì cho mình đâu. Còn nóng chửi người ta, người ta đánh lại mình thì sẽ sinh ra bao nhiêu chuyện rắc rối, bao nhiêu phiền não và tội lỗi khác nữa. Tất cả chúng ta ai cũng cần phải tu để trở thành người hay tốt. Đó là người khôn ngoan, sáng suốt. Nếu để thân miệng ý lãng xăng lộn xộn hoài, đó là người xấu, người dở.

Tôi đã nói phần tu là đừng nghiệp. Kế đến phần tu là chuyển nghiệp.

Chuyển là đổi. Chuyển nghiệp là chuyển đổi nghiệp của mình. Tôi thường hay nói, Phật tử chúng ta hiểu nghĩa chữ tu dở hơn cả mấy chú sửa xe honda nữa. Tại sao vậy ? Vì mấy chú đó gọi sửa xe hư ít là "tiểu tu", xe hư nhiều hơn là "trung tu", xe hư thật nhiều là "đại tu". Có khi nào mình đem chiếc xe cũ hư đi sửa, tới ngày lấy nó y nguyên như cũ mà mình vẫn chịu không ? Đâu có. Phải sửa tốt hơn ngày mình giao xe mới được.

Như vậy tu là sửa từ cái hư, cái xấu trở thành cái tốt, cái hay. Người biết sửa là người biết tu. Quý Phật tử tu bao nhiêu năm rồi, có biết sửa chưa hay chỉ xin Phật thôi. Có gì buồn, lạy Phật: "Phật cứu độ con", "Phật cho con hết bệnh hoạn", "cho con hết tai nạn" v.v... Nếu tu như vậy chắc Phật cũng lắc đầu, không biết nói sao. Bởi đức Phật từng bảo rằng: "Ta không có quyền ban phước, xuống họa cho ai". Nếu Ngài ban phước xuống họa cho người, thì Ngài không dạy mình tu đừng nghiệp, chuyển nghiệp, không dạy tu nhân quả. Nhân tạo lành thì được hưởng quả lành; nhân tạo ác thì phải chịu quả ác. Phật chỉ dạy chúng ta biết thế nào là tội phải tránh, thế nào là phước nên làm, đó là dạy chúng ta tu.

Phật tử bây giờ không chịu tu, có việc gì liền chạy xin Phật cho nhanh. Chỉ tốn có một đĩa quả, một bó nhang là xong. Phật tử xin thì xin, chứ Phật đâu có cho được. Lâu nay Phật tử chúng ta cứ tu như vậy, không cần biết đúng hay sai với ý nghĩa chữ tu trong nhà Phật gì cả. Bởi tu không đúng ý nghĩa, nên càng tu càng thấy lung tung. Trong nhà sanh chuyện phiền não với nhau; ra phố đi đâu đụng đó. Nếu biết tu đúng với những lời

Phật dạy thì càng tu gia đình càng hạnh phúc, càng tu láng giềng càng mừng vui, được gần người hiền, người lành.

Như vậy chuyển nghiệp là chuyển thế nào ? Từ nghiệp xấu ngày xưa đã làm, bây giờ đổi thành nghiệp tốt. Như khi xưa mình tạo những hành động xấu xa, làm đau khổ cho người, bây giờ mình đừng không làm việc ấy nữa. Ngang đó mình khỏi tội lỗi, nhưng chưa được bao nhiêu phước. Nên bây giờ không làm khổ người, mà còn làm lợi ích, giúp đỡ cho người được vui vẻ. Đó là chuyển nghiệp xấu thành nghiệp tốt. Chuyển được thân nghiệp là làm các việc lành, giúp người này cứu kẻ kia. Mọi người được an vui thì người đó trở thành người tốt, đáng khen. Đó là tu chuyển nghiệp về thân.

Miệng chúng ta ngày xưa nói dữ nói dối, bây giờ biết tu rồi không nói dữ, không nói dối, mà còn nói lời hiền hòa, dễ thương, nói lời chân thật. Gặp người buồn khổ, nói lời an ủi cho người bớt khổ. Người không hiểu đúng lẽ thật, nói cho người hiểu đúng lẽ thật, đó là tu. Chuyển nghiệp xấu của thân thành nghiệp tốt của thân; chuyển nghiệp xấu của miệng thành nghiệp tốt của miệng; chuyển nghiệp xấu của ý thành nghiệp tốt của ý.

Nếu có gì phiền hà làm cho mình khó chịu, vừa muốn giận liền tự nhắc "không được giận", "giận là xấu, bỏ". Nên nghĩ người làm sai là người đáng thương, chứ không đáng giận. Như vậy chuyển từ ghét giận trở thành thương mến, tâm hung dữ trở thành tâm từ bi. Như vậy là tu. Tu là từ nghiệp xấu chuyển thành nghiệp tốt. Việc này dễ làm hay khó làm ? Dừng nghiệp đã là khó rồi, huống nữa phải làm cái tốt. Chính vì vậy người tu mới được thế gian kính phục. Nếu trong xã hội, trong gia đình, ai cũng biết chuyển nghiệp xấu thành nghiệp tốt hết thì gia đình đó thế nào ? Gia đình đó hoàn toàn được hạnh phúc, xã hội cũng tốt đẹp theo. Nên biết chúng ta tu là đem lại sự an vui, hạnh phúc cho mình, cho mọi người.

Trong kinh Phật dạy rất rõ: "Chúng sanh tạo nghiệp từ thân, miệng, ý". Cho nên sau khi giữ năm giới rồi, Phật tử phải tu thêm Thập thiện. Giữ năm giới là đừng được nghiệp ác, tu Thập thiện là chuyển nghiệp ác thành nghiệp lành. Hồi xưa, mình thường hay giết hại thì ngày nay thương chúng sanh. Thấy chúng sanh nào bị bắt, sắp bị giết hại, mình mua thả. Ngày xưa thay vì giết, bây giờ lại cứu. Hồi xưa mình tham lam trộm cắp của người ta, bây giờ có duyên mình bố thí. Hồi xưa mình có những hạnh xấu không trình bạch, bây giờ tập tu hạnh trình bạch.

Như vậy thay vì thân có ba nghiệp sát sanh, trộm cắp, tà dâm; bây giờ mình chuyển ba nghiệp đó. Sát sanh chuyển thành phóng sanh, trộm cướp chuyển thành bố thí, tà dâm chuyển thành trinh bạch. Được vậy đời mình tốt đẹp vô cùng.

Ngày xưa hay nói dối, hay nói hung dữ, bây giờ Phật dạy chuyển thành bốn thứ: nói lời chân thật, nói lời hòa ái, nói lời hòa hợp, nói lời đúng lý. Thay vì nói dối gạt, thì bây giờ chúng ta nói lời chân thật. Chuyển lời nặng nề ác độc thành lời hòa nhã dễ thương. Đó là chuyển bốn nghiệp nơi miệng.

Kể đến chuyển nơi ý. Ý chúng ta thường dễ sanh tham lam, khi tu dừng được tham lam rồi, chúng ta phải tập hỷ xả. Hỷ xả tức là tha thứ, là buông bỏ. Thí dụ ngày xưa, chúng ta làm một muốn được hai, làm hai muốn được ba bốn... cứ muốn chồng lên. Bây giờ chúng ta làm việc vừa phải, có đủ cho cuộc sống mình bình an thôi. Phần dư vui vẻ đem ra giúp đỡ cho những người thiếu, đó gọi là hỷ xả.

Ngày xưa chúng ta hay nóng giận. Giận người này giận người nọ, thì ngày nay tập lòng từ bi thương xót mọi người, để mình không khổ, mà mà người cũng không khổ. Nói tới từ bi chúng ta thấy rất khó. Tại sao ? Vì ở đời có người ăn nói dễ thương, có người ăn nói khó thương. Có người tư cách dễ thương, có người tư cách khó thương... nên mình cũng khó thương. Bây giờ từ bi là phải thương tất cả, thì làm sao mà thương đây ?

Thí dụ khi vào bệnh viện tâm thần, chúng ta bị những người điên trong đó kêu tên mình chửi, hoặc nhổ nước bọt lên mình v.v... lúc đó chúng ta thế nào ? Cự lộn với họ hay là thương họ. Mình không có lỗi làm gì với họ, mà họ chửi mình, rồi còn phun nước bọt vô mình, dễ giận không ? Nhưng nếu giận, mình cự lộn với họ thì người chung quanh sẽ nói sao ? Đánh lộn với kẻ điên thì chỉ có người điên mới làm thôi. Người ta điên cho nên làm bậy, còn mình tỉnh phải thương họ, chứ đâu nên giận.

Phật tử xét kỹ, những người mình không làm quấy, không làm điều tội lỗi với họ, mà người ta nói mình quấy, mình có tội lỗi thì mình nên nghĩ: "Chuyện không có mà họ nói, đó là họ không tỉnh sáng. Người không tỉnh sáng là người đáng thương, chớ không đáng giận. Mình đang tỉnh sáng thì không nên hơn thua với người không tỉnh sáng. Nhớ như vậy chúng ta sẽ có lòng từ bi dễ dàng, không khó. Cứ thế mình tập tâm từ bi càng ngày càng lớn lên, đó là tu.



Tâm chúng ta thường ngày hay si mê, nghĩ sai trật, nghĩ lầm mà chúng ta tưởng là đúng. Như Phật tử đến tháng hai tháng ba, thường lên núi Sam để vay tiền Bà về làm ăn phải không ? Đó là điều không có lẽ thật, thế mà Phật tử vẫn tin làm. Nếu tới miếu Bà vay tiền về làm ăn, ai cũng giàu hết, thì từ Long Xuyên lên Châu Đốc người ta cất nhà ngói hết. Nhưng quý vị thấy nơi đó có nhà ngói hết chưa ? Kế cận miếu Bà đại gì không vô vay tiền làm ăn cho được giàu. Rõ ràng điều này đâu có đúng. Một việc không có lý như vậy, nhà Phật gọi là tà kiến. Tức hiểu biết sai lầm, không đúng sự thật. Thế mà Phật tử vẫn nghe theo, không phải sai lầm là gì ?

Phật tử chúng ta phải có một nhận định đúng đắn mới gọi là tu. Nếu hiểu sai lầm như vậy không phải là tu. Chúng ta tu là để đem lại an vui, đem lại lợi ích cụ thể, thiết thực cho mình cho người. Phật tử tin được lý nhân quả, hiểu rõ gieo nhân thì gặt quả, nhân lành thì quả lành, nhân ác thì quả ác.

Ví như người nông phu phải lựa giống tốt gieo xuống ruộng, thì tới mùa thu hoạch mới được lúa tốt, nhiều. Nếu gieo giống xấu thì kết quả xấu, không nghi ngờ. Tuy nhiên không hẳn đơn giản giống tốt thì được quả tốt hết. Giống tốt còn phải biết bón phân, nhổ cỏ, coi chừng sâu rầy, nước nôi nữa, đó là những duyên phụ. Duyên chánh là chánh nhân tức hạt giống, duyên phụ là những điều kiện trợ giúp cho chánh nhân phát triển, đi đến kết quả tốt đẹp. Nếu có người nông dân tới mùa lúa mà không chịu gieo mạ, cứ chấp tay nhờ trời Phật cho con năm nay được trúng mùa thì có trời, Phật nào cho được không ?

Chúng ta cũng như vậy, chỉ cầu xin mà không chịu tạo nhân tốt thì đòi quả tốt sao được. Điều đó không hợp với lẽ thật, không đúng với chánh pháp. Cho nên người Phật tử chúng ta phải thấy, phải hiểu cho đúng, đừng để sai lầm. Nếu sai lầm thì tự mình khổ và cũng làm cho người khác khổ nữa, chứ không có lợi ích gì.

Tôi đã nói hai phần, tu là dừng nghiệp ác và tu là chuyển nghiệp ác thành nghiệp thiện rồi. Kế đến tôi sẽ nói tu là làm cho sạch nghiệp. Tất cả các nghiệp chúng ta đã tạo, ngày nay biết tu chúng ta phải gột rửa hết. Như vậy muốn tu sạch nghiệp, phải tu bằng cách nào ? Về điểm này, tôi sẽ hướng dẫn từ từ.

Nếu người tu Tịnh độ muốn được sạch nghiệp phải làm sao ? Trong kinh Di Đà dạy chúng ta niệm Phật phải nhiếp tâm cho thanh tịnh. Do tâm thanh tịnh mới không nhớ bậy, không nghĩ bậy. Nghĩa là muốn tâm sạch thì phải nhớ Phật, phải niệm Phật, đừng

nhớ chuyện hơn thua, phải quấy của thế gian, thì tâm dần dần trong sạch. Vì vậy muốn nghiệp sạch hoàn toàn thì phải ráng tu cho miên mật. Phật dạy người tu đến chỗ giải thoát, hết khổ đau, hết sanh tử thì hết nghiệp. Vì nghiệp dẫn mình đi trong luân hồi, bây giờ muốn hết luân hồi thì phải sạch nghiệp. Nên muốn sạch nghiệp thì chúng ta phải tu đến nơi đến chốn, chứ không thể tu lơ là được.

Ngày nay nhiều Phật tử hay ý lại mình còn khỏe, còn trẻ lo làm ăn đã, chừng nào già hãy niệm Phật rút thì Phật sẽ đón. Tu như vậy khỏe. Phật tử tưởng tượng điều đó đơn giản như thế, nhưng nó lại không có lẽ thực. Như trong kinh Di Đà nói, chúng ta niệm Phật từ một ngày, hai ngày, ba ngày cho đến bảy ngày nhất tâm bất loạn. Khi sắp chết Phật và Thánh chúng mới đón về Cực Lạc. Nếu nhất tâm từ một ngày, hai ngày, ba ngày đến bảy ngày thì tâm có còn nghĩ gì khác Phật không ? Khi đó tâm thanh tịnh tức nghiệp cũng thanh tịnh. Như vậy là sạch các nghiệp xấu rồi.

Tôi thường nói trong ba nghiệp thân, miệng, ý thì trọng tâm là ý nghiệp. Ý nghĩ xấu thì miệng nói xấu, thân làm xấu. Ý nghĩ tốt thì miệng nói tốt, thân làm tốt. Như vậy gốc là ý. Vì vậy Phật dạy phải nhắm thẳng vào ý. Ý hoàn toàn trong sạch thì hết nghiệp, hết nghiệp thì được Phật đón về Cực Lạc không nghi. Nếu niệm sơ sơ, còn tính làm ăn đủ thứ thì chắc Phật không đón được đâu. Nhiều Phật tử tu, mang râu chuối mà vẫn còn tính toán hơn thua nhiều quá thì làm sao mà Phật rước qua bên đó được.

Lại có người bảo mình mang nghiệp về Tây phương, thủng thủng tu nữa cũng được. Điều đó tôi không tin. Ví dụ một con chó ghẻ lác bị xà mâu ăn, nó nằm dưới đất. Bây giờ bảo đem nó lên lầu ba cho hết xà mâu, có được không ? Muốn nó hết xà mâu thì phải trị thuốc. Trị lành rồi thì ở dưới đất hay trên lầu gì nó cũng mạnh. Chúng ta ngay đây tu cho sạch nghiệp, thì dầu được về Cực Lạc hay ở đây, mình cũng thanh tịnh, an vui như ở Cực Lạc vậy thôi. Đó là một lẽ thật. Nên trong kinh Di Đà, đức Phật dạy phải niệm Phật cho tới bảy ngày được nhiếp tâm bất loạn, khi lâm chung Phật và Thánh chúng mới hiện ở trước, rước về cõi Phật.

Bây giờ tôi nói tới những vị tu Thiên. Trước tiên là tu theo thiên Nguyên Thủy. Trong kinh Đại Niệm Xứ của bộ A Hàm, Phật có dạy rằng: Người nào quán Tứ Niệm Xứ: Quán thân dơ nhớp, quán cảm thọ là khổ, quán tâm vô thường, quán các pháp vô ngã.

Quán như vậy suốt ngày, không nghĩ gì khác, từ một ngày, hai ngày, ba ngày, bốn ngày cho tới bảy ngày, người đó sẽ chứng từ quả A Na Hàm đến quả A La Hán.

Như vậy Phật dạy dù tu Tịnh Độ hay tu Thiên cũng phải nhiếp tâm, chuyên nhất. Một bên niệm danh hiệu Phật, một bên quán Tứ Niệm Xứ. Do quán nên thấy rõ trong nội tâm, buông sạch hết không nghĩ gì khác. Nhờ không nghĩ gì khác, tâm mới được trong sạch. Tâm trong sạch là nghiệp trong sạch. Nghiệp trong sạch nên chứng quả. Chứng quả là không còn trầm luân trong sanh tử nữa. Đó là tu theo thiền Nguyên Thủy.

Kể đến tôi nói tu theo Thiên tông. Chúng tôi hướng dẫn Tăng Ni và Phật tử tu thiền là xoay trở lại quán sát chính mình. Khi vừa mới khởi niệm nghĩ người này, người nọ liền buông, đừng chạy theo niệm. Như vậy từ một ngày, hai ngày tới bảy ngày, đi đứng ngồi nằm đều buông hết các tạp niệm, không theo nó. Lần lần nó lặng, không khởi các niệm thì tâm thanh tịnh. Bởi vì khởi niệm là nghĩ tốt, nghĩ xấu, là tạo nghiệp. Bây giờ hết nghĩ, lặng lẽ trong sạch, đó là thanh tịnh. Thanh tịnh thì nghiệp hết. Từ đó nhận ra bản tâm thanh tịnh của mình. Chính bản tâm này mới không bị nghiệp dẫn đi trong luân hồi sanh tử nữa.

Tôi thường hay dẫn câu chuyện vua Trần Nhân Tông khi còn là Thái Thượng Hoàng, Ngài có làm bài phú "Cư trần lạc đạo", (ở cõi trần mà vui với đạo). Kết bài phú đó, Ngài dùng bốn câu kệ chữ Hán, câu chót Ngài nói rất rõ ràng: đối cảnh vô tâm mặc vãn thiên, tức là đối với cảnh mà không có một ý niệm dính mắc thì đừng hỏi chi thiền cho dư. Tại sao ? Vì khi tâm không chạy theo cảnh, không dính mắc cảnh, đó là thiền rồi.

Như vậy để thấy tất cả pháp của Phật dù Tịnh độ, thiền Nguyên Thủy hay Thiên tông đều dạy chúng ta tu cho sạch hết nghiệp. Mà nghiệp phát xuất từ ý cho nên ý lặng, ý được nhất tâm, đó là trong sạch. Trong sạch thì được thấy Phật, được chứng quả, được thể nhập hoàn toàn pháp thân. Chuyện tu rõ ràng như vậy, không có gì nghi ngờ nữa.

Tất cả chúng ta tu phải đi từ bậc. Bậc thứ nhất là đừng nghiệp, bậc thứ hai là chuyển nghiệp, bậc thứ ba là sạch nghiệp. Quý Phật tử muốn tu đừng nghiệp, trước phải phát tâm qui y, nguyện giữ năm giới, để đừng sa vào hồ tội lỗi. Chặn đứng không sa vào hồ tội lỗi rồi, kể đó mới tiến qua bước thứ hai là làm lợi ích cho người, tạo phước lành cho mình. Đến giai đoạn thứ ba, chúng ta biết tất cả nghiệp từ ý mà sanh cho nên mình

dùng niệm. Thanh lọc tâm ý trong sạch là làm cho sạch nghiệp. Sạch nghiệp thì được giải thoát sanh tử.

Phật tử giữ được năm giới thì hiện tại trong gia đình hòa vui, trong xã hội mình là người lương thiện, tốt đẹp. Đời sau do không phạm giới sát sanh nên tuổi thọ dài. Không phạm giới trộm cướp nên giàu có. Không phạm giới tà dâm nên đẹp đẽ trang nghiêm. Không phạm giới nói dối nên nói năng lưu loát, ai cũng tin quý. Không phạm giới uống rượu, xì ke ma túy nên trí tuệ minh mẫn. Tu theo pháp ấy gọi là Nhân Thừa Phật giáo, tức đời này là người tốt, đời sau càng tốt hơn.

Sang bước thứ hai, làm mười điều lành gọi là tu Thiên Thừa Phật giáo, tức tiến thêm một bậc nữa. Công đức của mình tốt đẹp hơn, xứng đáng hơn nên được sanh các cõi trời. Người chuyên làm nghiệp lành, không tạo nghiệp dữ thì được sanh cõi trời.

Đến bước thứ ba là tu sạch nghiệp. Đây là chặng đường của hàng xuất gia, tu để giải thoát sinh tử. Tuy nhiên, nói vậy không có nghĩa là pháp tu này chỉ dành riêng cho người xuất gia. Nếu người xuất gia không làm đúng như vậy thì cũng không ra khỏi sanh tử. Còn người tại gia tu sạch được nghiệp rồi cũng ra khỏi sanh tử như thường.

Cho nên nhiều Phật tử không hiểu, cứ nghĩ rằng phải vô chùa, cạo đầu như quý Thầy, quý Cô tu mới giải thoát. Nếu ở chùa mà hay sân hay giận, hoặc còn tham lam thì có giải thoát nổi không? Giải thoát là do nghiệp sạch, tâm thanh tịnh, chứ không phải vô chùa mà được giải thoát. Bởi vì tâm là gốc tạo nghiệp, nếu tâm không thanh tịnh thì nghiệp không sạch, nghiệp không sạch thì làm sao giải thoát được. Chúng ta tu là phải làm sao tiến lên cho được sạch nghiệp.

Mỗi khi Phật tử qui y đều được phát lá phái, trong lá phái có bài kệ:

Chư ác mạc tác

Chúng thiện phụng hành

Tự tịnh kỳ ý

Thị chư Phật giáo.

Dịch:

Chớ làm các điều ác

Vâng làm các việc lành

Giữ tâm ý trong sạch

Là lời chư Phật dạy.

Chớ làm các điều ác là dừng nghiệp. Giữ năm giới, không làm các điều ác là dừng nghiệp. Vâng làm các việc lành là chuyển nghiệp. Nghiệp xấu chuyển thành nghiệp tốt. Giữ tâm ý trong sạch là sạch nghiệp. Là lời chư Phật dạy, Phật Thích Ca dạy như vậy, Phật Di Đà cũng dạy như vậy. Tất cả chư Phật đều dạy như vậy hết, chứ không riêng một đức Phật nào. Như vậy quý vị thấy rằng chỉ thuộc một bài kệ đó, tu hành chân chánh cũng đủ rồi.

Quý vị nhớ giữ năm giới cho trọn là dừng được các nghiệp ác. Từ giữ năm giới rồi, tập làm thêm các việc lành. Thân làm lành, miệng nói lành, ý nghĩ lành. Nhưng nói thân làm lành, có nhiều Phật tử lại hiểu là phải bố thí, làm phước mới được. Gặp trường hợp mình nghèo quá làm sao bố thí. Dừng nghĩ vậy, vì trong nhà Phật dạy bố thí có ba: Một là tài thí, tức đem tiền của giúp người. Hai là pháp thí, tức đem pháp cho người. Ba là vô úy thí, tức đem không sợ hãi đến với người.

Lại trong tài thí có phân làm hai: Một là ngoại tài, hai là nội tài. Ngoại tài tức đem tiền của hoặc đồ đạc giúp người ta. Nội tài là đem công sức từ chính bản thân mình ra giúp người. Ví dụ như Phật tử biết đánh gió, có người hàng xóm bên cạnh bị trúng gió, mình liền hoan hỷ đánh gió, giúp cho người ta hết bệnh, đó bố thí nội tài. Như vậy người nghèo cũng có thể bố thí vậy. Hoặc khi ra đường quý Phật tử thấy một cụ già lụm cụm muốn băng qua đường, mà xe cộ nhiều quá qua không được, mình cầm tay cụ đưa giùm qua đường, đó là bố thí nội tài.

Còn như người tu không có nội tài, ngoại tài thì bố thí pháp. Dem pháp nói cho quý Phật tử nghe, giúp Phật tử nhận rõ chánh tà. Thế nào là đạo đức, thế nào là phi đạo đức, giúp quý Phật tử hiểu, sống và ứng dụng Phật pháp vào cuộc sống để thân tâm luôn được an vui, đó là bố thí pháp.

Như vậy ở thế gian ai cũng có thể bố thí cả, chứ không phải chỉ giàu mới bố thí được. Còn pháp cũng đâu chỉ hạn cuộc người tu mới có thể bố thí, quý Phật tử hiểu đạo rõ ràng rồi, thấy ai làm sai làm trật mình nhắc họ, chỉ cho họ sửa đổi cũng là bố thí pháp. Như vậy tất cả chúng ta đều có quyền bố thí tài, bố thí pháp hết, chứ không phải riêng người nào.

Thứ ba là bố thí vô úy. Vô úy nghĩa là sao ? Là không sợ. Ví dụ có người đó bệnh trầm trọng, có thể qua không khỏi mà họ sợ chết quá. Bây giờ mình giải thích cho họ hiểu con người sinh ra, có sinh ắt phải có tử, không ai thoát khỏi. Hoặc tử sớm hoặc tử muộn thôi. Bây giờ anh hay chị đi trước thì chúng tôi cũng đi sau, chứ có ai ở lại mãi được đâu. Chúng ta an ủi giúp họ bớt sợ hãi, đó là bố thí vô úy. Hoặc như có đứa bé, ban đêm đi trên những đoạn đường vắng quá, nó sợ ma thì mình đốt đuốc, nắm tay dẫn nó về nhà, đó là bố thí vô úy. Nhiều lắm, không biết bao nhiêu việc để chúng ta làm. Trong những hạnh bố thí này, ai ai cũng có thể làm được, chớ không riêng quý Thầy, quý Cô mới làm được. Cho nên người tu theo đạo Phật là phải giữ gìn ba nghiệp thân, miệng, ý của mình, chứ không phải tu chỉ biết ăn chay, chỉ biết đến chùa cúng Phật là đủ.

Ngày xưa ở Trung Quốc vào đời Đường, có một Thiên sư, người ta chưa biết Ngài tên gì, nhưng thấy Ngài trèo lên cháng ba cây, chặt nhánh kết lại thành chỗ ngồi giống như ổ quạ. Ngài tọa thiền trên đó, nên người ta đặt tên Ngài là Ổ Sào Thiên sư. Ngài tu được ngộ đạo. Ai nấy biết tin đều đồn đãi khắp. Lúc đó có một nhà thơ nổi tiếng là Bạch Cư Dị rất hâm mộ Phật pháp, nghe danh Ngài ông tìm tới. Thấy Ngài ngồi trên cháng ba, ông đứng ở dưới chắp tay hỏi: “Bạch Hòa Thượng, xin Ngài dạy cho con pháp yếu vấn tất nhất để con tu.” Ngài liền nói bài kệ:

Chư ác mạc tác

Chúng thiện phụng hành

Tự tịnh kỳ ý

Thị chư Phật giáo.

Nghe vậy ông cười: "Thưa Ngài, bài kệ này đưa con nít tám tuổi cũng thuộc nữa, nói chi con". Ngài trả lời: "Phải, con nít tám tuổi cũng thuộc, nhưng ông già tám mươi làm cũng chưa xong !". Đó, quý Phật tử thấy chưa. Câu trả lời của Thiên sư cảnh tỉnh chúng ta rất nhiều. Chúng ta có thể không làm các điều ác lớn, chứ điều ác nhỏ vẫn phạm. Điều lành nhỏ đã làm, nhưng điều lành lớn cũng chưa làm được. Rồi tâm ý mình đã thanh tịnh chưa ? Điều này thật khó, chớ không phải dễ. Cho nên nghe qua thì đơn giản, nhưng ứng dụng tu cho đến nơi, đến chốn thì không phải là dễ.

Cho nên tất cả quý Phật tử biết đạo lý rồi phải dè dặt, canh chừng tâm của mình, canh chừng miệng của mình, canh chừng hành động nơi thân của mình. Đừng cho nó

hoặc vô tình hoặc cố ý tạo những điều tội lỗi. Lẽ thực là như vậy. Cho nên nói tới tu là nói tới nhìn lại mình nhiều hơn là nhìn kẻ khác. Phải nhớ nhìn lại xem lời nói mình có ngay thẳng chưa, ý nghĩ mình có chân chánh chưa. Để từ đó lo tu sửa lấy mình. Như vậy mới gọi là người tu.

Đa số Phật tử bây giờ nhìn mình ít mà nhìn người thì nhiều, phải không ? Người ta làm quấy, làm ác, khi chết họ đọa địa ngục, chớ đâu phải mình đọa địa ngục. Can dự gì mình đâu mà cứ lo nhìn người ta hoài. Nhìn người dễ sanh ra bệnh hay phê phán. Mà phê phán chắc gì đã đúng ? Nên tục ngữ ta có câu "suy bụng ta ra bụng người". Hễ ta không muốn thì người cũng chẳng ưa. Điều này đúng không ? Có thể đúng mà cũng có thể không đúng. Thí dụ kẻ gian tham trộm cướp, họ nghĩ những người hiền cũng như vậy. Còn người hiền lương đức hạnh, cho rằng ai cũng hiền lương đức hạnh hết thì đúng chưa ? Đó là cái nghĩ sai lầm.

Như vậy ở đời chúng ta đừng chủ quan. Phải biết rằng những gì mình làm, mình chịu trách nhiệm và cố gắng chuyển đổi nếu nó xấu, đó mới thành công. Còn chuyện của người khác làm, người khác nghĩ thì họ sẽ có quả riêng của họ, mình bận tâm lo chuyện của họ chi cho mất thì giờ, vô ích. Nhưng thường thường chúng ta có bệnh hay dòm ngó chuyện của kẻ khác. Chẳng những dòm ngó mà còn cố tình nghe lỏm chuyện của người ta nữa. Thấy ai nói rù rì, muốn ghé lại nghe coi họ nói cái gì. Nghe rồi liền nghĩ bậy, nói bậy, làm bậy. Thử hỏi làm sao ba nghiệp thanh tịnh được. Ba nghiệp không thanh tịnh thì mong chi được giải thoát !

Tôi nhắc lại câu chót trong bài kệ của vua Trần Nhân Tông: "Đối cảnh vô tâm mặc vấn thiên", nghĩa là đối cảnh mà tâm mình không có niệm khởi, không dính mắc, đó là thiên vậy. Nên người tu thiên là người đối với mọi cảnh, không bị nhiễm, không bị dính, không bị kẹt. Cho nên quý vị thấy hình ảnh Phật Di Lặc có sáu đũa nhỏ vây quanh, đũa móc lỗ tai, đũa móc lỗ mũi, đũa móc miệng, đũa thọc lét, nhưng Ngài vẫn cười. Tại sao ? Vì Ngài đã tự tại, không còn dính mắc. Mấy đũa bé đó tượng trưng cho sáu trần ở bên ngoài. Móc lỗ tai là thanh trần, móc lỗ mũi là hương trần; móc con mắt là sắc trần v.v... Nó quấy nhiễu mà Ngài không dính mắc. Bởi không dính mắc nên Ngài là BồTát.

Chúng ta thì dính mắc đủ cả, nhiều nhất là lỗ tai và con mắt. Lỗ tai nếu nghe người ta chửi không thêm để ý là dễ, hay vừa nghe người ta chửi liền tức giận là dễ ? Nghe chửi

mà không thêm để ý là hết sức khó. Còn nghe người ta chửi mà nổi giận lên thì con nít cũng làm được mà.

Như vậy quý Phật tử đừng sợ người ta nói nặng nói nhẹ mình. Khi nghe nói nặng nói nhẹ mà mình bỏ lơ không thêm vướng mắc, đó không phải là thua. Mà chính nhờ đó sau này người ta mới kính mình. Còn nếu mình tranh hơn với nhau, cãi cho lanh, cãi cho thắng, thì sau này người ta cười chứ không có gì hay hết. Nên nhớ người có đạo đức không tranh giành hơn thua. Quan trọng là mình phải thắng mình. Một ý niệm xấu mình liền biết, chặn nó lại, một ý niệm tốt mình liền biết và cho nó tăng trưởng. Tu như vậy mới hay chứ không phải lắng nghe chuyện thiên hạ là hay.

Chúng ta có bệnh, khi nói về mình chỉ toàn nói tốt và giấu cái xấu. Tại sao giấu cái xấu ? Vì không muốn bỏ, không muốn chữa nên mới giấu. Bây giờ chúng ta biết tu rồi, cái gì xấu, cái gì dở phải thấy cho tường tận để chữa bỏ. Còn người khác mình chưa đủ khả năng giáo hóa họ thì thôi, đừng bày chuyện nói qua nói lại cho thêm phiền. Đó là quý Phật tử biết tu và khéo tu.

Như vậy bài giảng hôm nay tôi chỉ cần kết thúc bằng bốn câu kệ:

Đừng làm các điều ác

Vâng làm các việc lành

Giữ tâm ý thanh tịnh

Là lời chư Phật dạy.

Mong quý vị nhớ bài kệ này để việc tu có kết quả tốt đẹp.

